

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan xã Hồng Kim năm 2024**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Luật An toàn thông tin ngày 19 tháng 11 năm 2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã Hồng Kim xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan xã Hồng Kim năm 2024 cụ thể như sau:

#### **II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; Cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ công trực tuyến với mức độ 2,3 trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp; Phát triển chính quyền điện tử xã gắn với nâng cao vị trí xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử cấp xã năm 2024.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

## **2.1. Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử**

- 20% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).
- 5% tỷ lệ DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử.
- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- 60% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.
- 50% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã.

## **2.2. Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt.
- 60% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.
- 80% DVCTT cung cấp mức độ 3.
- 30% DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng DVCTT mức độ 3.
- 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

## **2.3. Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin**

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối từ huyện đến xã phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.
- Phối hợp triển khai 100% hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước được phê duyệt theo cấp độ.
- 100% cán bộ, công chức sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành để gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử (có ký số).
- 50 % máy tính cán bộ, công chức chuyên môn trực thuộc UBND xã được cài đặt và sử dụng phần mềm diệt virut tập trung.
- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng Trang thông tin điện tử của đơn vị trên 70% và đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin.

## **2.4. Mục tiêu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

Tỷ lệ số hóa kết quả thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã tối thiểu là 15% trong năm 2024.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử.**

Tham gia tập huấn phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số,... để gửi nhận văn bản trên môi trường mạng đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

## **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND xã, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của xã trên mạng Internet.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hiệu quả toàn diện tại bộ phận tiếp nhận và trả: Bảo đảm khả năng kết nối hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng internet, đảm bảo tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính.

## **3. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng thông tin**

Bổ sung, thay thế, nâng cấp một số thiết bị CNTT đã hỏng của UBND xã để đảm bảo mạng máy tính nội bộ của các đơn vị hoạt động tốt và đáp ứng nhu cầu máy tính làm việc của cán bộ công chức (mỗi công chức cấp xã phải đáp ứng 01 máy vi tính/01 người).

Đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; Đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số.

Cán bộ, công chức tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị và phần mềm ứng dụng CNTT được đầu tư theo các chương trình, dự án của cấp trên.

Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử của xã.

## **4. Phát triển nguồn nhân lực**

Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức cho thủ trưởng, cán bộ công chức về phần mềm Trang thông tin điều hành tác nghiệp tích hợp Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số,...

Tăng cường xã hội hóa công tác phổ cập tin học cho toàn xã hội. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực CNTT dưới nhiều hình thức.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp về tài chính**

Huy động các nguồn tài chính khác nhau cho việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT. Tăng cường tranh thủ nguồn hỗ trợ của huyện đầu tư vào hạ tầng CNTT.

### **2. Giải pháp triển khai**

Trong quá trình triển khai Kế hoạch lồng ghép với thực hiện, đánh giá các chỉ tiêu cải cách hành chính, chỉ tiêu về chính quyền điện tử và cập nhật, điều chỉnh kịp thời theo nhu cầu ứng dụng CNTT của cơ quan.

Tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lãnh đạo và công chức.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã để có những giải pháp phát triển kịp thời. Xem xét đưa tiêu chí hiệu quả ứng dụng CNTT vào đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ quan trên địa bàn xã.

### **3. Giải pháp tổ chức**

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn của huyện thực hiện các mục tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024.

Phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực CNTT tại UBND xã.

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức. Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công chức chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT của xã**

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này và định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **2. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực văn hóa thông tin)**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND xã, Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT xã hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT tại UBND xã.

Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND xã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn hỗ trợ cán bộ, công chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND xã xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

### **3. Văn phòng UBND xã**

Chỉ đạo công chức chuyên trách CNTT tích cực kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện đầy đủ, đúng các quy trình kỹ thuật và các yêu cầu pháp lý trong việc sử dụng, ứng dụng CNTT phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Tổ chức các lớp tập huấn và triển khai sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh.

Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật, phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Thực hiện tốt công tác đánh giá xếp hạng thi đua trong ứng dụng CNTT.

### **4. Công chức Tài chính - Kế toán**

Đảm bảo bối trí đủ kinh phí cho các nhiệm vụ tập huấn triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

### **5. Công chức Văn phòng - Thống kê (phụ trách công tác Nội vụ)**

Phối hợp với công chức Văn hóa - xã hội triển khai kế hoạch cải cách hành chính của xã gắn kết chặt chẽ với Kế hoạch ứng dụng CNTT, từng bước hiện đại hóa nền hành chính của xã; phối hợp tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính; phối hợp với huyện đăng ký tham gia đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công chức về ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước.

### **6. Trường tiểu học Hồng Kim**

Nâng cao chất lượng môn tin học trong nhà trường và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

### **7. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực văn hóa thông tin)**

Phối hợp Văn phòng UBND xã, cán bộ phụ trách nhà văn hóa đài truyền thanh xã xây dựng chuyên mục và viết tin bài tuyên truyền về ứng dụng CNTT.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã năm 2024. UBND xã yêu cầu các công chức chuyên môn thuộc UBND xã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung kế hoạch./.

***Noi nhận:***

- UBND huyện;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các công chức có liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**